Phòng vệ chính đáng và các tội phạm do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng theo luật hình sự Việt Nam

Nguyễn Sơn

Khoa Luật
Luận văn Thạc sĩ ngành: Luật hình sự và tố tụng hình sự; Mã số: 60 38 01 04
Người hướng dẫn: TS. Trịnh Tiến Việt
Năm bảo vệ: 2014

Keywords. Luật hình sự; Tố tụng hình sự; Tội phạm

Content

1. Tính cấp thiết của đề tài

Hiến chương của Liên Hiệp quốc, Hiến pháp Việt Nam và pháp luật Việt Nam đều quan niệm quyền con người là một quyền tối thượng cần phải được mọi xã hội xác lập và bảo vệ, một trong các quyền của con người thì có quyền bất khả xâm phạm về thân thể. Pháp luật luôn coi trọng và bảo hộ về tính mạng, danh dự, sức khỏe và nhân phẩm của con người, đồng thời yêu cầu mọi hành vi, mọi quy tắc xử sự trong xã hội đều phải tuân thủ điều này. Bộ luật hình sự Việt Nam chính là căn cứ pháp lý quan trọng nhất không chỉ để bảo vệ các lợi ích của Nhà nước, của xã hội, của cơ quan, tổ chức và của công dân, mà còn góp phần đấu tranh phòng, chống tội phạm và xử lý những người xâm phạm đến các lợi ích đã nêu trên.

Bộ luật hình sự Việt Nam quy định: "*Chỉ người nào phạm một tội đã được Bộ luật hình sự quy định mới phải chịu trách nhiệm hình sự*" [40, Điều 2]. Như vậy, chỉ một người phạm một tội do Bộ luật hình sự quy định mới phải chịu trách nhiệm hình sự, đồng thời phải đáp ứng đầy đủ cơ sở và những điều kiện của trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy có một số hành vi tuy về hình thức có dấu hiệu của tội phạm nào đó trong Phần các tội phạm Bộ luật hình sự, nhưng về nội dung những hành vi đó lại chứa đựng một số tình tiết (yếu tố) làm loại trừ tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi. Hay nói cách khác, do thiếu ít nhất một trong các dấu hiệu cơ bản của tội phạm, nên hành vi ấy không bị coi là tội phạm và người thực hiện nó không phải chịu trách nhiệm hình sự (hay được loại trừ trách nhiệm hình sự). Nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa trong luật hình sự Việt Nam đòi hỏi phải làm sáng tỏ ranh giới của những trường hợp đó mà một trong những trường hợp đó là phòng vệ chính đáng. Mặc dù vậy, thực tiễn áp dụng pháp luật hình sự cho thấy, bên cạnh những ưu điểm trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, xác định rõ ràng, dứt khoát tội phạm và không phải là tội phạm, phải chịu trách nhiệm hình sự hay được loại trừ trách nhiệm hình sự, thì còn một bộ phận điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán còn chưa nhận thức đầy đủ, thống nhất các quy định của Bộ luật hình sự về việc xác định các ranh giới đó. Thực trạng đó đã dẫn đến hoặc là bỏ lọt tội phạm hoặc là làm oan người không phạm tội, qua đó còn làm giảm hiệu quả đấu tranh phòng, chống tội phạm, cũng như việc tôn trọng và bảo vệ các quyền con người. Đặc biệt, cũng do nhận thức chưa đầy đủ, đúng đắn giữa

hành vi phạm tội và không phải là tội phạm, phòng vệ chính đáng là hành vi có ích cho xã hội hay sợ phải chịu trách nhiệm hình sự nên còn có những người dân hoặc có hành vi phạm tội hoặc chưa chủ động, tích cực tham gia đấu tranh chống tội phạm, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, của tập thể, lợi ích chính đáng của công dân và của cá nhân. Hoặc thậm chí, do chưa xác định rõ vấn đề này còn dẫn đến xác định không đúng trách nhiệm hình sự, xâm phạm đến quyền phòng vệ chính đáng hoặc ngược lại. Do đó, việc nghiên cứu về phòng vệ chính đáng và các tội phạm do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng theo luật hình sự Việt Nam và áp dụng nó trong thực tiễn để trên cơ sở đó đưa ra những kiến giải lập pháp hoàn thiện đấu tranh phòng, chống tội phạm và ngăn chặn, hạn chế tới mức thấp nhất hậu quả của tội phạm gây ra có ý nghĩa lý luận và thực tiễn quan trọng góp phần thực hiện tốt định hướng trong Phần IV - Định hướng cơ bản sửa đổi Bộ luật hình sự trong Đề cương định hướng sửa đổi, bổ sung Bộ luật hình sự số 7724/ĐC-BSTBLHS (SĐ) ngày 24/9/2012 của Bộ Tư pháp đã nhấn mạnh sửa đổi vấn đề này: "Sửa đổi, bổ sung các quy định của Bộ luật hình sự liên quan đến các *chế định loại trừ trách nhiệm hình sự*, miễn trách nhiệm hình sự, miễn, giảm hình phạt...". Ngoài ra, ngày 10/9/2012, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1236/QĐ-TTg về việc "*Phê duyệt Kế hoạch tổng kết thi hành Bộ luật hình sự năm 1999*". Theo đó, việc tổng kết này nhằm đánh giá một cách khách quan và toàn diện thực tiễn hơn mười năm thi hành Bộ luật hình sự, từ đó đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung Bộ luật hình sự, góp phần đáp ứng yêu cầu mới trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước. Ngoài ra, đây chính là lý do học viên lựa chọn đề tài "***Phòng vệ chính đáng và các tội phạm do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng theo luật hình sự Việt Nam***" làm đề tài luận văn thạc sĩ luật học.

2. Tình hình nghiên cứu

Phòng vệ chính đáng và các tội phạm do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng trong luật hình sự Việt Nam là một vấn đề hẹp, được quy định tại một điều trong Phần chung [40, Điều 15] và hai điều trong Bộ luật hình sự Việt Nam đó là - Tội giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng [40, Điều 96] và Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng [40, Điều 106]. Tuy nhiên, nội dung nghiên cứu của nó mới gián tiếp được lồng ghép ở các mức độ khác nhau.

Trước hết, ở Liên Xô cũ trong Sách chuyên khảo Sau đại học của GS. TSKH. Lê Văn Cảm "*Những vấn đề cơ bản trong khoa học luật hình sự (Phần chung)*" có thống kê các công trình như: "*Những điều kiện và các giới hạn của phòng vệ chính đáng*" (Nxb. Sách pháp lý, Mátxcơva, 1969) của tác giả Trixkevich I. X.; "*Các tình tiết loại trừ trách nhiệm hình sự*" (Nxb. Trường Đại học Tổng hợp Xaratôv, 1978) của tác giả Xtrutchkôv N.A.; "*Chương X - Các trường hợp loại trừ tính chất tội phạm của hành vi*", Giáo trình Luật hình sự, Phần chung (Nxb. Sách pháp lý, Mátxcơva, 1994) của tác giả Tkatrenko V.I.; "*Các trường hợp loại trừ tính chất tội phạm của hành vi*" (Nxb. Trường Đại học Tổng hợp Xaratôv, 1991) của tác giả Babulon Iu.V; v.v... Các công trình nói trên đã đề cập những vấn đề chung nhất về khái niệm, bản chất, tên gọi và hệ thống các trường hợp loại trừ tính chất tội phạm của hành vi hoặc đi sâu vào một số trường hợp cụ thể là phòng vệ chính đáng hoặc tình thế cấp thiết. Hơn nữa, các nghiên cứu này đã từ rất lâu, hiện nay, Liên bang Nga đã ban hành Bộ luật hình sự năm 1996, sửa đổi năm 2010.

Ngoài ra, nội dung nghiên cứu cũng được gián tiếp đề cập trong một số sách báo pháp lý, chẳng hạn như tác giả Ashworth (người Anh) có cuốn sách "*Principles of Criminal Law*" (Các nguyên tắc của luật hình sự) (Nxb. Oxford University Press, Inc., 1995). Công trình đề cập khái quát đến các vấn đề nguyên tắc và chính sách liên quan đến sự hình thành của pháp luật hình sự, của các nguyên tắc và việc áp dụng của các cơ quan lập pháp, Tòa án, cơ quan cải cách pháp luật, trong đó có đề cập đến phòng vệ chính đáng và tình thế cấp thiết là hai trường hợp được loại trừ trách nhiệm hình sự. Hay tác giả Jerome Hall (người Anh) có cuốn sách "*Criminal Law*" (Luật hình sự) (Nxb. Bobbs Merrill Company, 1947, tái bản năm 2005. Cuốn sách đề cập đến cơ sở lý luận nền tảng của các nguyên tắc của luật hình sự, các vấn đề cơ bản về tội phạm, trách nhiệm hình

sự và hình phạt, cũng như các lý thuyết vận dụng, trong đó cũng có đề cập đến trường hợp phòng vệ chính đáng và tình trạng khẩn cấp. Chương 4 - "Các trường hợp miễn trách nhiệm hình sự" trong sách: "*Swedish Law in the New Millennium*" (Luật hình sự Thụy Điển trong giai đoạn mới) do GS. Michael Bogdan chủ biên (Norstedts Juridik, Printed in Sweden by Elanders Gotab, Stockholm, 2000). Chương sách đã đề cập đến lý luận chung về các trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, nhưng lại mang bản chất của một số trường hợp loại trừ trách nhiệm hình sự theo luật hình sự Việt Nam như: phòng vệ chính đáng, tình thế cấp thiết, thi hành mệnh lệnh của cấp trên [75];...

Còn ở Việt Nam, trước đây đã có nhiều công trình nghiên cứu về vấn đề này như: Sách tham khảo "*Về vấn đề phòng vệ chính đáng*" (Nxb. Pháp lý, Hà Nội, 1987) của tác giả Đặng Văn Doãn; "*Những trường hợp loại trừ trách nhiệm hình sự trong luật hình sự Việt Nam*" (Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1998) và "*Bình luận khoa học về loại trừ trách nhiệm hình sự*" (Nxb. Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, 2009) của ThS. Đinh Văn Quế; "*Chương IX - Các trường hợp loại trừ trách nhiệm hình sự*" trong sách: Giáo trình luật hình sự Việt Nam (Phần chung) (Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2001, tái bản 2007) của PGS.TS. Nguyễn Ngọc Chí; mục 4 Chương 2 "*Những trường hợp không phải là tội phạm*" trong sách: Tội phạm và trách nhiệm hình sự (Nxb. Chính trị Quốc gia Hà Nội, 2013) của TS. Trịnh Tiến Việt;... Những công trình này đã phân tích khái niệm, nội dung, bản chất pháp lý và điều kiện áp dụng của các trường hợp loại trừ trách nhiệm hình sự, trong đó có phòng vệ chính đáng.

Tuy nhiên, xét riêng dưới góc độ khoa học luật hình sự, đáng chú ý là Chương thứ năm - "*Những trường hợp (tình tiết) loại trừ tính chất tội phạm của hành vi*" trong "*Sách chuyên khảo Sau đại học: Những vấn đề cơ bản trong khoa học luật hình sự (Phần chung)*" (Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội, 2005) và một số bài viết của GS.TSKH. Lê Văn Cảm về vấn đề này. GS.TSKH. Lê Văn Cảm đã đề cập, phân tích tên gọi, ý nghĩa, nội dung, bản chất pháp lý và từ đó xây dựng mô hình lý luận của Chương riêng trong Bộ luật hình sự về chế định này, trong đó có trường hợp phòng vệ chính đáng;...

Bên cạnh đó, cũng có một số bài viết có giá trị liên quan trực tiếp đến vấn đề này nhưng chỉ đề cập ở mức độ chung như: "*Một vài suy nghĩ về phòng vệ chính đáng*" (Tạp chí Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, số 2/1996) của TS. Hoàng Văn Hùng; "*Về chế định loại trừ trách nhiệm hình sự*" (Tạp chí Nhà nước và pháp luật, số 4/1999) của PGS.TS. Nguyễn Ngọc Chí; "*Những trường hợp đặc biệt liên quan đến các yếu tố loại trừ tính chất tội phạm của hành vi*" (Tạp chí Nhà nước và pháp luật, số 4/2001) và "*Quy định về phòng vệ chính đáng theo Bộ luật hình sự năm 1999*" (Tạp chí Nhà nước và pháp luật, số 8/2001) của TS. Giang Sơn; "*Phải coi đây là phòng vệ chính đáng*" (Tạp chí Khoa học pháp lý, số 5/2001) và "*Chế định loại trừ trách nhiệm hình sự và những vấn đề đặt ra khi sửa đổi, bổ sung Bộ luật hình sự Việt Nam*" (Tạp chí Khoa học, chuyên san Luật học, số 4/2013) của TS. Trịnh Tiến Việt;...

Như vậy, các công trình nghiên cứu nói trên đã đề cập đến vấn đề về phòng vệ chính đáng và gián tiếp là trách nhiệm hình sự do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng trong luật hình sự Việt Nam. Tuy nhiên, về phương diện nghiên cứu lý luận chuyên sâu và có hệ thống vấn đề thì phòng vệ chính đáng và các tội phạm do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng theo luật hình sự Việt Nam vẫn chưa được quan tâm một cách đúng mức. Do vậy, trong luận văn này học viên muốn tiếp tục phát triển và kế thừa những công trình khoa học của các bậc thầy đi trước, mục đích của đề tài học viên sẽ làm sáng tỏ thêm vấn đề lý luận về phòng vệ chính đáng và các tội phạm vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng để xác định rõ ranh giới giữa người phạm tội và người không phạm tội từ đó truy cứu trách nhiệm hình sự đúng người, đúng tội, tránh bỏ lọt tội phạm và người phạm tội, không làm oan người vô tội.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận văn

Đối tượng nghiên cứu của luận văn đúng như tên gọi của nó - Phòng vệ chính đáng và các tội phạm do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng theo luật hình sự Việt Nam.

Về phạm vi nghiên cứu, luận văn nghiên cứu một cách tương đối có hệ thống về một số

vấn đề phòng vệ chính đáng và các tội phạm do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng theo luật hình sự Việt Nam với các nội dung như sau:

1) Khái niệm, ý nghĩa và các đặc điểm cơ bản của phòng vệ chính đáng;

2) Khái quát lịch sử hình thành và phát triển của luật hình sự Việt Nam từ sau Cách mạng tháng 8 năm 1945 đến khi ban hành Bộ luật hình sự năm 1999 về phòng vệ chính đáng;

3) Phân tích quy định về phòng vệ chính đáng trong Bộ luật hình sự một số nước trên thế giới;

4) Làm rõ những quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam về phòng vệ chính đáng và các tội phạm do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng;

5) Phân biệt phòng vệ chính đáng với tình thế cấp thiết, không phải phòng vệ chính đáng; việc định tội danh và quyết định hình phạt đối với trường hợp vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng và các tội phạm do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng;

6) Đánh giá khái quát thực tiễn áp dụng phòng vệ chính đáng, các tội phạm do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng, chỉ ra một số nguyên nhân cơ bản, từ đó đề xuất những kiến nghị.

4. Mục đích nghiên cứu của luận văn

Trên cơ sở nghiên cứu luận văn sẽ làm sáng tỏ thêm những vấn đề về lý luận và thực tiễn về phòng vệ chính đáng, và các tội phạm do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng, đồng thời đưa ra những kiến nghị để góp phần hoàn thiện quy định của Bộ luật hình sự về các vấn đề này.

5. Phương pháp luận và các phương pháp nghiên cứu

Luận văn được thực hiện trên cơ sở quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, phương pháp luận duy vật biện chứng, duy vật lịch sử.

Trong quá trình nghiên cứu, tác giả còn sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học như: logic - pháp lý, lịch sử, phân tích, so sánh, tổng hợp và một số phương pháp nghiên cứu khoa học phù hợp khác để luận chứng và giải quyết các vấn đề cần nghiên cứu.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn

Như vậy, các kết quả nghiên cứu của luận văn có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sau đây:

Về lý luận: Đây là công trình nghiên cứu chuyên khảo và đồng bộ đầu tiên từ sau khi ban hành Bộ luật hình sự Việt Nam năm 1999 đến nay đề cập một cách tương đối có hệ thống và toàn diện một số vấn đề lý luận và thực tiễn về phòng vệ chính đáng và các tội phạm do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng theo luật hình sự Việt Nam ở cấp độ một luận văn thạc sĩ luật học với các đóng góp về mặt khoa học đã nêu trong phần phạm vi nghiên cứu ở trên.

Về thực tiễn: Luận văn góp phần vào việc đánh giá, xác định đúng đắn thực tiễn áp dụng chế định phòng vệ chính đáng, ranh giới giữa tội phạm với không phải là tội phạm, cũng như đưa ra những kiến nghị hoàn thiện chế định này trong Bộ luật hình sự nước ta ở khía cạnh lập pháp, cũng như việc áp dụng chúng trong thực tiễn.

Ngoài ra, luận văn còn có ý nghĩa làm tài liệu tham khảo về lý luận cũng như thực tiễn cho các hình sự học, cán bộ thực tiễn, các sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh chuyên ngành tư pháp hình sự, cũng như cung cấp các luận cứ khoa học, phục vụ hoạt động lập pháp hình sự và hoạt động áp dụng pháp luật hình sự trong việc đấu tranh phòng, chống tội phạm, tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về quyền làm chủ của nhân dân, về ý thức chủ động đấu tranh phòng, chống tội phạm ở nước ta hiện nay.

7. Kết cấu của Luận văn

Kết cấu ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn bao gồm 03 chương như sau:

Chương 1: Những vấn đề chung về phòng vệ chính đáng trong luật hình sự.

Chương 2: Quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam về phòng vệ chính đáng và các tội phạm do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng.

Chương 3: Thực tiễn áp dụng phòng vệ chính đáng, các tội phạm do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng và những kiến nghị.

References

1. Bộ Chính trị (2005), *Nghị quyết số 48-NQ/TW về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020*, Hà Nội.
2. Phạm Văn Beo (2010), *Luật hình sự Việt Nam (Quyển 1 - Phần chung)*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
3. Bộ Tư pháp (2000), *Số chuyên đề về Bộ luật hình sự năm 1999*, Tạp chí Dân chủ và pháp luật, Hà Nội.
4. Bộ Tư pháp (2012), *Đề cương định hướng sửa đổi, bổ sung Bộ luật hình sự số 7724/ĐC-BSTBLHS (SĐ) ngày 24/9/2012*, Hà Nội.
5. Lê Cảm (2000), *Các nghiên cứu chuyên khảo về Phần chung luật hình sự, tập 3, Nxb Công an nhân dân*, Hà Nội.
6. Lê Văn Cảm (chủ biên) (2003), *Giáo trình Luật hình sự Việt Nam (Phần chung)*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
7. Lê Văn Cảm (2005), *Sách chuyên khảo Sau đại học: Những vấn đề cơ bản trong khoa học luật hình sự (Phần chung)*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
8. Lê Cảm (chủ biên) (2007), *Giáo trình Luật hình sự Việt Nam (Phần chung)*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.
9. Lê Văn Cảm (2009), *Hệ thống tư pháp hình sự trong giai đoạn xây dựng Nhà nước pháp quyền*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.
10. Lê Cảm, Trịnh Quốc Toản (2011), *Định tội danh (Lý luận, Lời giải mẫu và 500 bài tập)*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
11. Nguyễn Ngọc Chí (1999), *Về chế định loại trừ trách nhiệm hình sự*, Tạp chí Nhà nước và pháp luật, (4), Hà Nội.
12. Đặng Văn Doãn (1983), *Về vấn đề phòng vệ chính đáng*, Nxb Pháp lý, Hà Nội.
13. Trương Thanh Đức (1999), *Về trách nhiệm hình sự của người gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng*, Tạp chí Tòa án nhân dân, (3), Hà Nội.
14. Đinh Bích Hà (2007), *Bộ luật hình sự của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Trung Hoa*, Nxb Tư pháp, Hà Nội.
15. Phạm Hồng Hải (1999), *Đảm bảo quyền được bào chữa của người bị buộc tội*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
16. Nguyễn Văn Hiện (2001), *Tiêu chuẩn Thẩm phán - Thực trạng và những yêu cầu đặt ra trong thời kỳ đổi mới*, Tạp chí Tòa án nhân dân, (2), Hà Nội.
17. Nguyễn Ngọc Hòa (1991), *Tội phạm trong luật hình sự Việt Nam*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
18. Nguyễn Ngọc Hòa (chủ biên) (2005), *Giáo trình Luật hình sự Việt Nam*, tập 1, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
19. Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (1986), *Nghị quyết số 02/HĐTP ngày 5/1/1986 hướng dẫn tòa án các cấp áp dụng một số quy định của Bộ luật hình sự năm 1985*, Hà Nội.
20. Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (1986), *Hướng dẫn áp dụng một số quy định trong phần các tội phạm của Bộ luật hình sự*, Hà Nội.
21. Hội đồng Nhà nước (1989), *Pháp lệnh lực lượng cảnh sát nhân dân Việt Nam*, Hà Nội.
22. Hoàng Văn Hùng (1996), *Một vài suy nghĩ về phòng vệ chính đáng*, Tạp chí Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2).
23. Hoàng Văn Hùng (1999), *Những tình tiết loại trừ tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi trong luật hình sự Việt Nam*, Luận văn thạc sĩ Luật học, Hà Nội.
24. Phạm Mạnh Hùng (2005), *Phân biệt tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh với tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do vượt quá giới hạn phòng vệ chính*

đáng, Tạp chí Kiểm sát, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, (23), Hà Nội.
25. Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội (2000), *Bộ luật hình sự Việt Nam năm 1999*, Kỷ yếu Hội thảo Khoa học, Hà Nội.
26. Nguyễn Đình Lộc (2000), *Bộ luật hình sự mới và những vấn đề quan tâm*, Tạp chí Dân chủ và pháp luật, số chuyên đề về Bộ luật hình sự năm 1999, (3), Hà Nội.
27. Trần Văn Luyện (2000), *Các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của con người*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
28. Uông Chu Lưu (2000), *Những điểm sửa đổi, bổ sung cơ bản trong Phần chung Bộ luật hình sự*, Sổ chuyên đề về Bộ luật hình sự năm 1999, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật, Hà Nội.
29. Uông Chu Lưu (chủ biên) (2004), *Bình luận khoa học Bộ luật hình sự Việt Nam năm 1999 (Phần các tội phạm)*, Nxb Chính trị Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
30. Hoàng Thị Hoài Nam (2010), *Giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng - Những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Trường Đại học Luật Hà Nội, Hà Nội.
31. Vũ Thị Tố Nga (2006), *Phân biệt tội giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh và tội giết người do vượt quá giới hạn phòng về chính đáng*, Tạp chí Kiểm sát, (7), Hà Nội.
32. Phòng tuyên truyền, Tòa án nhân dân tối cao (1963), *Nguyên tắc hình luật xã hội chủ nghĩa*, Hà Nội.
33. Đinh Văn Quế (1998), *Những trường hợp loại trừ trách nhiệm hình sự trong luật hình sự Việt Nam*, Nxb chính trị Quốc gia, Hà Nội.
34. Đinh Văn Quế (1999), *Trách nhiệm hình sự đối với các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
35. Đinh Văn Quế (2000), *Bình luận khoa học Bộ luật hình sự năm 1999 - Phần chung*, Nxb thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hồ Chí Minh.
36. Định Văn Quế (2001), *Một số vấn đề về nguyên tắc xử lý quy định trong Bộ luật hình sự năm 1999*, Tạp chí Tòa án nhân dân, (11).
37. Đinh Văn Quế (2009), *Một số vấn đề về phòng vệ chính đáng, vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng và những vướng mắc trong thực tiễn xét xử*, Tạp chí Tòa án nhân dân, (17)/9.
38. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (1957), *Luật đảm bảo quyền tự do thân thể và quyền bất khả xâm phạm đối với nhà ở, đồ vật, thư tín của nhân dân*, Hà Nội.
39. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (1985), *Bộ luật hình sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1985*, Hà Nội.
40. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (1999, 2009), *Bộ luật hình sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009*, Hà Nội.
41. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2001), *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Việt Nam 1992 (sửa đổi, bổ sung năm 2001)*, Hà Nội.
42. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2003), *Bộ luật tố tụng hình sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2003*, Hà Nội.
43. An Văn Khoái (2011), *Người phạm tội cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng*, Tạp chí Tòa án nhân dân, (03), Hà Nội.
44. Giang Sơn (1997), *Phòng vệ chính đáng theo luật hình sự Việt Nam*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, (11), Hà Nội.
45. Giang Sơn (2011), *Phòng vệ chính đáng theo luật hình sự Việt Nam*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, (8), Hà Nội.
46. Kiều Đình Thụ (1998), *Tìm hiểu luật hình sự Việt Nam*, Nxb Đồng Nai, Đồng Nai.
47. Thủ tướng Chính phủ (2012), *Quyết định số 1236/QĐ-TTg ngày 10/6/2012 về việc "Phê duyệt Kế hoạch tổng kết thi hành Bộ luật hình sự năm 1999"*, Hà Nội.
48. Tòa án nhân dân tối cao (1970), *Bản tổng kết số 452-SL ngày 10/6/1970 về thực tiễn xét xử tội giết người*, Hà Nội.

49. Tòa án nhân dân tối cao (1976), *Tập Hệ thống hóa luật lệ về hình sự, tập I (1945 - 1975)*, Hà Nội.
50. Tòa án nhân dân tối cao (1980), *Chỉ thị số 73-CT/TANDTC ngày 02/06/1980*, Hà Nội.
51. Tòa án nhân dân tối cao (1983), *Chỉ thị số 07-CT/TANDTC ngày 22/12/1983 về việc xét xử các hành vi xâm phạm tính mạng hoặc sức khỏe của người khác do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng hoặc trong khi thi hành công vụ*, Hà Nội.
52. Tòa án nhân dân tối cao (1990), *Các văn bản về hình sự, dân sự và tố tụng*, Hà Nội.
53. Trường Đại học Luật Hà Nội (2010), *Bộ luật hình sự Thụy Điển*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
54. Trường Đại học Luật Hà Nội (2011), *Bộ luật hình sự Cộng hòa Liên bang Đức*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
55. Trường Đại học Luật Hà Nội (2011), *Bộ luật hình sự Liên bang Nga*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
56. Trường Đại học Pháp lý Hà Nội (1984), *Giáo trình Luật hình sự Phần chung*, Nxb Pháp lý, Hà Nội.
57. Đào Trí Úc (2000), *Luật hình sự Việt Nam (Quyển 1 - Những vấn đề chung)*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.
58. Ủy ban Thường vụ Quốc Hội (2011), Pháp lệnh số: 16/UBTVQH12 ngày 30/6/2011 về việc quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, Hà Nội.
59. Trịnh Tiến Việt (2002), *Phải coi đây là phòng vệ chính đáng*, Tạp chí Khoa học pháp lý, (5).
60. Trịnh Tiến Việt (2013), *Chế định loại trừ trách nhiệm hình sự và những vấn đề đặt ra khi sửa đổi, bổ sung Bộ luật hình sự Việt Nam*, Tạp chí Khoa học, chuyên san Luật học, (4), Hà Nội.
61. Võ Khánh Vinh (1994), *Nguyên tắc công bằng trong Luật hình sự Việt Nam*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
62. Võ Khánh Vinh (chủ biên) (2001), *Giáo trình Luật hình sự (Phần chung)*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
63. Viện Sử học Việt Nam (1991), *Quốc triều Hình luật*, Nxb Pháp lý, Hà Nội.
64. Trịnh Tiến Việt (2013), *Tội phạm và trách nhiệm hình sự*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
65. Trịnh Tiến Việt (2013), *Chế định loại trừ trách nhiệm hình sự và những vấn đề đặt ra khi sửa đổi, bổ sung Bộ luật hình sự Việt Nam*, Tạp chí Khoa học, chuyên san Luật học, (4).
66. Võ Khánh Vinh (1994), *Nguyên tắc công bằng trong Luật hình sự Việt Nam*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
67. Võ Khánh Vinh (Chủ biên) (2003), *Giáo trình Luật hình sự Việt Nam (Phần các tội phạm)*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
68. Võ Khánh Vinh (Chủ biên) (2005), *Giáo trình Luật hình sự Việt Nam (Phần chung)*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
69. Nguyễn Như Ý (Chủ biên) (2010), *Đại Từ điển tiếng Việt*, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh.
70. Nguyễn Xuân Yêm (2001), *Tội phạm học hiện đại và phòng ngừa tội phạm*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

II. Tài liệu tham khảo trên Website

71. Http://www.luathoc.vn/phapluat/.
72. Http://luathoc.cafeluat.com/.
73. Http://thuvienphapluat.binhphuoc.gov.vn.

III. Tiếng Anh

74. Barry M. Hager (1999), *The Rule of Law*, A Lexicon for Policy Makers, The Mansfield Center for Pacific Affairs.

75. David Brown, David Farrier, Neal and David Weisbrot (1996), *Criminal Laws*, Published in Sydney by the Federation Ress.
76. Michael Bogdan (Editor) (2000), *Swedish Law in the New Millennium*, Norstedts Juridik, Printed in Sweden by Elanders Gotab, Stockholm.
77. United Nation (2006), *Human Rights: Question and Answers*, New York and Geneva.